

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 424/2021/HS-ST
Ngày 31-12 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 31 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 432/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 424/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2021/HSST- QĐ ngày 14/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị L (tên gọi khác: Lợm), sinh năm 1973 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 38/25 khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (chết) và bà Vương C (chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn C và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Hồ Hoa H, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khu phố B, phường Tân P, thị xã T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Ô 21A DC17, Tổ 1, Khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ và bà Huỳnh Thị N; bị cáo có chồng tên Nguyễn Thành T (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 02/6/2011 Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính

1.500.000 đồng về hành vi bán số đề; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3. Nguyễn Công L1, sinh năm 1968 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 5/13 khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công L và bà Trần Thị S (chết); bị cáo có vợ tên Bùi Thị H và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

4. Lê Thị G, sinh năm 1972 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; tạm trú: 32/27 khu phố Bình Q, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Đường 052 ấp L, xã A, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị N (chết); bị cáo có chồng tên Ngô Quyết Th và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

5. Trần Thị P, sinh năm 1970 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: 26/2 khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị T, bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn B và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

6. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1965 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực 3, Phường 4, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: 26/2 khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); bị cáo có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

7. Nguyễn Thị Ngợi E, sinh năm 1971 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: 11/1 Tổ 1, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm H; bị cáo có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

8. Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú: 19/18 khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị L; bị cáo có chồng tên Nguyễn Phú L và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

9. Đoàn Thị D, sinh năm 1976 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: 462 Tổ 34 ấp V, xã V, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Đoàn Thị H (chết); bị cáo có chồng tên Thiều Văn H và 05 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

10. Nguyễn Thị C, sinh năm 1952 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực 3, Phường 4, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn L (chết) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo chết ngày 21/10/2021, nguyên nhân chết: Suy hô hấp do nhiễm SARS-COV2.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Bà Phạm Thị Vân, sinh năm 1954. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, lực lượng Công an phường Bình Chuẩn kiểm tra hành chính địa chỉ số 38/25, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E, Trần Thị L đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức bài binh Ấn Độ 6 lá tại phòng trọ số 3 nên bắt giữ lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tiền tang tại chiếu bạc 950.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và thu giữ tiền trên người của các con bạc 14.820.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định Trần Thị L dùng địa điểm phòng trọ của mình đứng ra tổ chức để thu tiền tiêu, cung cấp bộ bài tây 52 lá và phục vụ nước uống. Các con bạc gồm H, L1, G, P, S, T, D, C, E chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài binh Ấn Độ 6 lá, mỗi tụ 6 lá bài, mỗi người làm cái 3 ván

xoay vòng, đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, khi đang chơi thì bị bắt giữ.

Qua điều tra xác định được Trần Thị L, Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E tham gia Đánh bạc, cụ thể như sau:

Trần Thị L có vai trò là đồng phạm dùng địa điểm chỗ ở của mình cho 09 con bạc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, cung cấp bài và nước uống cho các con bạc. Ngày 24/12/2020, khi bị bắt quả tang thu giữ được tiền xâu 350.000 đồng và thu giữ trong người 3.150.00 đồng.

Hồ Hoa H mang theo và sử dụng 3.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi không thắng không thua, khi bị bắt thu giữ trong người 3.500.000 đồng.

Nguyễn Công L1 mang theo và sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi thua 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 200.000 đồng và thu giữ trong người 2.450.000 đồng.

Lê Thị G mang theo và sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi thua 250.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người là 1.900.000 đồng.

Trần Thị P mang theo 1.950.000 đồng và sử dụng 1.250.000 đồng để đánh bạc. P đặt chung một tụ với S, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 25.000 đồng. Quá trình chơi thắng 700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 2.625.000 đồng.

Nguyễn Ngọc S mang theo và sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc. S đặt chung một tụ với P, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 25.000 đồng. Quá trình chơi thắng P đang giữ tiền, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 400.000 đồng và thu giữ trong người 475.000 đồng.

Nguyễn Thị T mang theo và sử dụng 400.000 đồng đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi không thắng không thua, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 100.000 đồng và thu giữ trong người 250.000 đồng.

Đoàn Thị D mang theo và sử dụng 270.000 đồng để đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi thua 50.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 50.000 đồng và thu giữ trong người 120.000 đồng.

Nguyễn Thị C mang theo và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi thua 50.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 100.000 đồng.

Nguyễn Thị Ngợi E mang theo và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, trước lúc chơi đưa tiền xâu cho L 50.000 đồng. Quá trình chơi thua 50.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ tại chiếu bạc 100.000 đồng.

Tổng số tiền mà Trần Thị L, Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E sử dụng để đánh bạc là 11.920.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) thùng nước đá bằng nhựa; tiền tang tại chiếu bạc là 950.000 đồng; tổng số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.970.000 đồng và số tiền không sử dụng đánh bạc là 3.850.000 đồng gồm của Trần Thị L 3.500.000 đồng, Hồ Hoa H 3.500.000 đồng, Nguyễn Công L1 2.450.000 đồng, Lê Thị G 1.900.000 đồng, Trần Thị P 2.625.000 đồng, Nguyễn Ngọc S 475.000 đồng, Nguyễn Thị T 250.000 đồng, Đoàn Thị D 120.000 đồng.

Cáo trạng số 191/CT-VKS-TA ngày 28/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Thị L, Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Thị C đã chết do Sars cov2, đã có giấy báo tử nhưng không đăng ký chứng tử nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị C. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Thị L dùng nơi ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và thu tiền xâu, bị cáo Hồ Hoa H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên tính chất nguy hiểm của bị cáo L, bị cáo H cao hơn các bị cáo khác.

Kiểm sát viên đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 08 đến 10 tháng tù, xử phạt bị cáo Hồ Hoa H từ 08 đến 10 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Công L1 số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Lê Thị G số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngợi E số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Đoàn Thị D số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) thùng nước đá bằng nhựa.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.920.000 đồng, là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Đề nghị trả cho bị cáo Trần Thị L số tiền 3.150.000 đồng; trả cho bị cáo Trần Thị P số tiền 700.000 đồng do các bị cáo không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc.

Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Thị L phải nộp lại số tiền 350.000 để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thị C đã chết ngày 21/10/2021 do nhiễm Sars cov2, theo giấy báo tử số 394/BVHSCC-GBT ngày 23/10/2021 của Bệnh viện Dã chiến Hồi sức cấp cứu tỉnh Bình Dương nên căn cứ khoản 7 Điều 157; Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Thị C.

[2] Bị cáo Đoàn Thị D có yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo D.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[4] Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào 14 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, tại chỉ số 38/25, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương các bị cáo Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức bài binh Ấn Độ 6 lá với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.920.000 đồng thì bị bắt phạm tội quả tang. Bị cáo Trần Thị L không trực tiếp đánh bạc nhưng sử dụng nơi ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền xâu với số tiền 350.000

đồng, cung cấp nước uống, bài tây cho các bị cáo khác đánh bạc. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc là có căn cứ và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là lao động nghèo nên áp dụng mức hình phạt tiền thấp hơn đề nghị của đại diện viện kiểm sát. Bị cáo Trần Thị L dùng nơi ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và thu tiền xâu nhưng số tiền thu lợi không lớn, bị cáo đã thể hiện ăn năn hối cải; bị cáo Hồ Hoa H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng sự việc xảy ra vào năm 2011, năm 2020 thực hiện hành vi phạm tội nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo đã thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không cần cách ly các bị cáo L, bị cáo H mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ đảm bảo giáo dục.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quản lý trật tự công cộng của Nhà nước làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của nhau và muốn hưởng lợi từ việc đánh bạc nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả tội phạm đã thực hiện, căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và số tiền từng bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc để có quyết định riêng cho từng bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Lê Thị G, Trần Thị P, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngợi E thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, bị cáo Trần Thị L dùng nơi ở của mình, cung cấp bài, nước uống để thu tiền xâu; bị cáo Hồ Hoa H đã từng bị người có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi bán số đề nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo H, bị cáo L cao hơn các bị cáo khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Thị L, Lê Thị G, Nguyễn Ngọc S là người không biết chữ, nhận thức hạn chế nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 11.920.000 đồng là tiền do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.150.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Thị L và số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Thị P, xét các bị cáo L, P không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo L và bị cáo P.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) thùng nước đá bằng nhựa thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Số tiền 350.000 đồng bị cáo Trần Thị L thu lợi từ việc đánh bạc nên buộc bị cáo L phải nộp lại để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 46; Điều 47; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, áp dụng đối với các bị cáo Trần Thị L, Lê Thị G, Nguyễn Ngọc S.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 46; Điều 47; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, áp dụng đối với các bị cáo Hồ Hoa H, Nguyễn Công L, Trần Thị P, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Ngợi E.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 46; Điều 47; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; các điểm c, d khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự áp dụng đối với bị cáo Đoàn Thị D.

- Khoản 7 Điều 157; Điều 282; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị C;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thị C do đã chết ngày 21/10/2021.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị L, Lê Thị G, Nguyễn Ngọc S, Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Trần Thị P, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị Ngợi E phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Hồ Hoa H 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L1 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Thị G 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Thị P 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị D 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngợi E 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

3. Về các biện pháp tư pháp: Bị cáo Trần Thị L phải nộp lại số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.920.000 đồng (mười một triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) thùng nước đá bằng nhựa.

Trả cho bị cáo Trần Thị L số tiền 3.150.000 đồng (ba triệu một trăm năm mươi ngàn đồng); trả cho bị cáo Trần Thị P số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) .

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2021 và Ủy nhiệm chi ngày 31/5/2021).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Thị L, Lê Thị G, Nguyễn Ngọc S, Hồ Hoa H, Nguyễn Công L1, Trần Thị P, Nguyễn Thị T, Đoàn Thị D, Nguyễn Thị Ngợi E, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo Diệu văng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ